



Thuốc nhỏ mắt

TOBRAMYCIN

0,3 %

THUỐC NÀY CHỈ DÙNG THEO ĐƠN THUỐC
ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

QUI CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 1 lọ 3 ml, 5 ml, 6 ml.

DẠNG BÀO CHẾ: Dung dịch nhỏ mắt.

Mô tả: Dung dịch trong suốt, không màu.

THÀNH PHẦN:

Thành phần	Lọ 3 ml	Lọ 5 ml	Lọ 6 ml
Thành phần hoạt chất: Tobramycin	9 mg	15 mg	18 mg
Thành phần tá dược: Acid citric, Natri citrat, Natri clorid, Thimerosal, Nước cất.	vừa đủ	vừa đủ	vừa đủ

ĐẶC TÍNH DƯỢC LỰC HỌC:

Mã ATC: S01A A12

Nhóm dược lý: Kháng sinh nhỏ mắt.

- Tobramycin là một kháng sinh nhóm aminoglycosid có tác dụng diệt khuẩn với nhiều vi khuẩn Gram âm hiếu khí và một số vi khuẩn Gram dương hiếu khí. Tobramycin ức chế phần lớn các chủng nhạy cảm của *Acinetobacter calcoaceticus*, *Escherichia coli*, *Enterobacter aerogenes*, *Haemophilus influenzae*, *H. aegyptius*, *Klebsiella pneumoniae*, *Moraxella lacunata*, *Morganella morganii*, một số loài *Neisseria*, *Proteus mirabilis*, phần lớn các chủng *P. vulgaris*, *Pseudomonas aeruginosa*, *Staphylococcus aureus*, *S. epidermidis* và các liên cầu khuẩn (bao gồm một số *Streptococcus pneumoniae*).
- Tobramycin không có tác dụng với *Chlamydia*, nấm, virus và đa số các vi khuẩn kỵ khí.
- Cơ chế tác dụng chính xác chưa được biết đầy đủ, có thể thuốc ức chế tổng hợp protein ở các vi khuẩn nhạy cảm bằng cách gắn không thuận nghịch với các tiểu đơn vị 30S và 50S của ribosom vi khuẩn.

ĐẶC TÍNH DƯỢC ĐỘNG HỌC:

Tobramycin được hấp thu với lượng rất nhỏ khi dùng qua đường nhỏ mắt.

CHỈ ĐỊNH:

Điều trị các bệnh nhiễm khuẩn mắt do các chủng vi khuẩn nhạy cảm với tobramycin gây ra như: viêm kết mạc, viêm giác mạc, viêm túi lệ, viêm mí mắt, đau mắt hột, lệo mắt...

LIỀU DÙNG - CÁCH DÙNG:

Người lớn và trẻ em từ 1 tuổi trở lên:

- Nhiễm khuẩn nhẹ và trung bình: Nhỏ 1 - 2 giọt vào mắt bị bệnh mỗi 4 giờ.
- Nhiễm khuẩn nặng: Nhỏ 1 - 2 giọt vào mắt bị bệnh mỗi giờ cho đến khi cải thiện bệnh, sau đó giảm dần số lần dùng thuốc.

Thời gian điều trị khoảng 7 ngày.

Trẻ em dưới 1 tuổi: Chưa có thông tin an toàn và hiệu quả của thuốc, chỉ dùng thuốc này theo chỉ định của bác sỹ.

Lưu ý:

- Không dùng chung mỗi lọ cho nhiều người, không chạm vào đầu nhỏ giọt (kể cả mí mắt), đóng chặt nắp lọ ngay sau khi sử dụng để tránh nhiễm khuẩn.
- Lọ thuốc đã mở không dùng quá 15 ngày.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG:

Chỉ dùng tại chỗ ở mắt, không dùng để tiêm.

- Như các kháng sinh khác, khi dùng kéo dài có thể tạo ra các chủng vi khuẩn đề kháng, kể cả nấm. Nếu có bội nhiễm, nên áp dụng trị liệu thích hợp.
- Một số bệnh nhân có thể nhạy cảm với kháng sinh nhóm aminoglycosid dùng tại chỗ. Nên ngừng thuốc nếu gặp hiện tượng quá mẫn trong quá trình sử dụng thuốc này.
- Không nên đeo kính áp tròng trong khi đang điều trị nhiễm trùng ở mắt.
- Sản phẩm chứa thimerosal, có thể gây phản ứng dị ứng.

SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

- Không có dữ liệu về sử dụng thuốc trên phụ nữ có thai, chỉ dùng thuốc nếu lợi ích vượt trội so với nguy cơ.
- Chưa có nghiên cứu về khả năng bài tiết vào sữa mẹ và ảnh hưởng của thuốc với trẻ, cần xem xét lợi ích và nguy cơ khi sử dụng thuốc trên phụ nữ cho con bú để cân nhắc hoặc không dùng thuốc, hoặc dừng cho con bú trong thời gian dùng thuốc.

ẢNH HƯỞNG LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Thuốc không ảnh hưởng hoặc ảnh hưởng không đáng kể đến khả năng lái xe, vận hành máy móc. Tuy nhiên, giống như bất cứ một thuốc nhỏ mắt nào khác, nhìn mờ và các rối loạn thị giác tạm thời khác có thể xảy ra khi vừa nhỏ thuốc. Nếu nhìn mờ xuất hiện sau khi nhỏ thuốc, bệnh nhân cần chờ cho đến khi nhìn rõ trở lại mới được lái xe hoặc vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

- Chưa có dữ liệu về tương tác thuốc.
- Trong trường hợp dùng đồng thời với các thuốc nhỏ mắt khác, các thuốc phải được dùng cách nhau 5 - 10 phút.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

Phản ứng bất lợi thường gặp nhất là phản ứng quá mẫn như ngứa, sưng mắt và ban đỏ kết mạc.

Thông báo ngay cho bác sỹ hoặc dược sỹ những phản ứng có hại gặp phải khi sử dụng thuốc.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:

Quá liều:

Triệu chứng quá liều ở một số bệnh nhân giống với biểu hiện của tác dụng không mong muốn như: đỏ mắt, chảy nước mắt nhiều, phù và ngứa mi mắt...

Cách xử trí:

Trường hợp sử dụng thuốc quá liều hoặc xảy ra bất kỳ tình trạng không mong muốn nào, rửa mắt lại bằng nước sạch hoặc nước muối sinh lý ngay lập tức và cần tích cực theo dõi để có biện pháp xử trí kịp thời.

BẢO QUẢN: Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30 °C, tránh ánh sáng.

HẠN DÙNG: - 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

- 15 ngày sau khi mở nắp.

TIÊU CHUẨN: TCCS.



Sản phẩm của: **CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO**

75 Yên Ninh - Ba Đình - Hà Nội

Điện thoại liên hệ: 18006612

Sản xuất tại: **CÔNG TY TNHH TRAPHACO HƯNG YÊN**

Thôn Bình Lương - Xã Tân Quang - Huyện Văn Lâm - Tỉnh Hưng Yên

HY12TNT204Th